

1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu thu nhận và tinh sạch hợp chất bromophenols từ một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa.					
2. Cấp quản lý nhiệm vụ:		Quốc gia≤	Bộ≤	xTỉnh	Cơ sở≤
3. Mức độ bảo mật:		x Bình thường	Mật≤	Tối mật≤	Tuyệt mật≤
4. Mã số nhiệm vụ (nếu có): ĐT-2017-20902-ĐL					
5. Tên tổ chức chủ trì: Trường Đại học Nha Trang					
<i>Họ và tên thủ trưởng:</i> Trang Sĩ Trung					
<i>Địa chỉ:</i> 02 Nguyễn Đình Chiểu, TP. Nha Trang, Khánh Hòa			<i>Tỉnh/thành phố:</i> Nha Trang		
<i>Điện thoại:</i> 0258. 3831 149			<i>Fax:</i> 0258. 3831 147		
<i>Website:</i> www.ntu.edu.vn					
6. Cơ quan chủ quản: Bộ Giáo dục và Đào tạo					
7. Chủ nhiệm nhiệm vụ:					
<i>Họ và tên:</i> Nguyễn Thế Hân			<i>Giới tính:</i> Nam		
<i>Trình độ học vấn:</i> TS			<i>Chức danh khoa học:</i>		
<i>Chức vụ:</i> Giảng viên					
<i>Điện thoại:</i> 0975 964 605			<i>Fax:</i> 0258. 3831 147		
<i>E-mail:</i> hannt@ntu.edu.vn					
8. Danh sách cá nhân tham gia nhiệm vụ (ghi rõ tên, chức danh khoa học và học vị):					
1. TS. Nguyễn Thế Hân					
2. TS. Nguyễn Văn Minh					
3. TS. Trần Văn Ngọc					
4. TS. Phan Văn Hồ Nam					
5. ThS. Văn Hồng Cầm					
6. PGS.TS. Nguyễn Hữu Đại					
7. ThS. Phạm Thị Hiền					
8. ThS. Vũ Lệ Quyên					

9.ThS. Đỗ Trọng Sơn

10. KS. Trần Hải Minh

9. Mục tiêu nghiên cứu:

Mục tiêu chung

Sàng lọc, thu nhận và tinh sạch hợp chất bromophenols từ một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa.

Mục tiêu cụ thể

1) Đánh giá được hàm lượng bromophenols trong một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa.

2) Xây dựng được quy trình tách chiết bromophenols tối ưu từ loài rong có hàm lượng bromophenols cao tại vùng biển Khánh Hòa.

3) Xây dựng được quy trình tinh sạch bromophenols từ loài rong có hàm lượng bromophenols cao tại vùng biển Khánh Hòa.

Đánh giá một số hoạt tính sinh học của hợp chất bromophenols tinh sạch.

10. Tóm tắt nội dung nghiên cứu chính:

Nội dung 1: Xác định hàm lượng bromophenols trong các loài rong tại vùng biển Khánh Hòa

Nội dung 2: Xây dựng quy trình tách chiết bromophenols từ loài rong có hàm lượng cao

Nội dung 3: Xây dựng quy trình tinh sạch bromophenols

Nội dung 4: Đánh giá quy trình thu nhận và tinh sạch bromophenols

Nội dung 5: Đánh giá một số hoạt tính sinh học của bromophenols tinh sạch

11. Lĩnh vực nghiên cứu:⁽³⁾ 20902 – Các công nghệ sản phẩm sinh học

12. Mục tiêu kinh tế - xã hội của nhiệm vụ:⁽⁴⁾ 1501 – Nghiên cứu chung về y tế và bảo vệ sức khỏe con người

13. Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ nghiên cứu
- Phương pháp phân tích mẫu
- Phương pháp quy hoạch thực nghiệm

- Phương pháp chuyên gia

- Phương pháp xử lý số liệu

14. Sản phẩm khoa học và công nghệ dự kiến:

- 13 cuốn báo cáo kết quả đề tài “Nghiên cứu thu nhận và tinh sạch hợp chất bromophenols từ một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa”; trong đó có 05 cuốn in bìa cứng mạ vàng, ảnh màu.

- 25 Báo cáo tóm tắt kết quả đề tài;

- 13 Bộ báo cáo chuyên đề (06 chuyên đề/bộ):

+ Hàm lượng bromophenols trong một số loài rong thu hoạch tại vùng biển Khánh Hòa;

+ Quy trình thích hợp làm khô rong nguyên liệu;

+ Quy trình tách chiết bromophenols từ một loài rong (có hàm lượng lớn), với hiệu suất trên 70%;

+ Quy trình tinh sạch hợp chất bromophenols với độ tinh khiết của chế phẩm trên 95%;

+ Quy trình tách chiết và tinh sạch bromophenols hoàn thiện, với hiệu suất tách chiết bromophenols trên 70%; độ tinh khiết trên 95%;

+ Dữ liệu khoa học về hoạt tính chống oxy hóa và kháng tế bào ung thư của bromophenols tinh sạch.

- 25 mg hợp chất bromophenols độ tinh khiết trên 95%;

- 01 bài báo công bố kết quả nghiên cứu của đề tài, đăng trên Tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế trong danh mục ISI;

- 02 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước;

- 13 Báo cáo kỹ yếu Hội thảo (01 bản gốc và 12 bản sao);

- 01 Thạc sỹ được đào tạo với chuyên ngành Công nghệ sinh học hoặc Công nghệ Thực phẩm;

- 10 đĩa CD-ROM chứa báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt, báo cáo chuyên đề và các tài liệu liên quan khác.

15. Địa chỉ và quy mô ứng dụng dự kiến:

- Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa

<p>- Xí nghiệp Dược phẩm Khánh Hòa</p> <p>- Các xí nghiệp/công ty về sản xuất/kinh doanh dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng trong nước</p>
<p>16. Thời gian thực hiện: 30 tháng; từ tháng 10 năm 2017 đến tháng 4 năm 2020.</p>
<p>17. Kinh phí được phê duyệt: 998.903.000 đồng (<i>Chín trăm chín mươi tám triệu chín trăm linh ba nghìn đồng</i>) Trong đó:</p> <p>+ Kinh phí từ ngân sách nhà nước: 945.053.000 đồng</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>(Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi lăm triệu không trăm năm mươi ba nghìn đồng)</i></p> <p>+ Kinh phí đối ứng của Trường: 53.850.000 đồng</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>(Năm mươi ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)</i></p>
<p>18. Quyết định phê duyệt: số 189/QĐ-SKHHCN ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa</p>
<p>19. Hợp đồng thực hiện: số 1086/HĐ-SKHHCN ngày 04 tháng 10 năm 2017 của Sở Khoa học và Công nghệ</p>